

Nam Từ Liêm, ngày 19 tháng 5 năm 2023

Số: 204/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân & Gia đình thụ lý số: 155/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông Đặng Xuân C; Sinh năm: 1968; Nơi đăng ký HKTT: Tập thể Đài phát thanh, tổ dân phố số 1, phường M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Địa chỉ nơi ở: Căn hộ 2201/A1, Chung cư E, số 58 T, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Bị đơn: Bà Trần Thị Thu H; Sinh năm: 1977; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Tập thể Đài phát thanh, tổ dân phố số 1, phường M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân & gia đình; Điều 212; 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Ông Đặng Xuân C và bà Trần Thị Thu H;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. **Về con chung:** Ông Đặng Xuân C và bà Trần Thị Thu H có 02 con chung là: Cháu Đặng Trần Nhật M1, sinh ngày 04/6/2006 và cháu Đặng Trần Nhật Đ, sinh ngày 13/4/2009. Khi ly hôn, giao cả 02 con cho bà H được nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi các con đủ 18 tuổi. Bà H không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con. Ông C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2.2. **Về tài sản chung và nợ chung:** Ông C và bà H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. **Về án phí:** Ông C tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận ông C đã nộp 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm (*Biên lai số 035205, ngày 07/4/2023*), nay chuyển thành án phí. Ông C đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND P.M, Q.Nam Từ Liêm, TP Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

